

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM BÁC SỸ GIA ĐÌNH CẨM LỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/TTBSGDCL-VP
Về việc báo giảm hành nghề, điều chỉnh vị trí chuyên
môn của nhân viên y tế có Giấy phép hành nghề tại
Trung tâm

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, Trung tâm Bác sỹ Gia Đình Cẩm Lệ kính báo cáo đến Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cán bộ nhân viên y tế có chứng chỉ hành nghề cần báo tăng tại trung tâm:

1. Danh sách nhân viên y tế cần báo giảm

STT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ngày giảm
1.	Nguyễn Hoàng Quân	007915/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	07/05/2026
2.	Trần Ngọc Tuệ	0005704/TT H-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	07/05/2026
3.	Nguyễn Thị Nguyệt	002035/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi Phạm vi hành nghề bổ sung: Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý Y học gia đình	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	07/05/2026

2. Danh sách nhân viên y tế điều chỉnh Vị trí chuyên môn

STT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ngày bổ nhiệm Trưởng phòng khám
1.	Phạm Thị Huệ	000498/QNA -GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Răng hàm mặt	Không có	01/06/2026

3. Danh sách nhân viên y tế đang hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định (*Danh sách đính kèm*).

Kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng hỗ trợ đăng tải thông tin của cán bộ nhân viên y tế tại Trung tâm Bác sỹ Gia Đình Cẩm Lệ lên trang thông tin điện tử của quý đơn vị theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

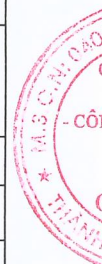
Trần Bằng Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM BÁC SỸ GIA ĐÌNH CẨM LỆ
2. Địa chỉ: Số 438 Cách mạng tháng tám, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
PHÒNG KHÁM CẤP CỨU							
1	Trần Bằng Hải	002426/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám cấp cứu	Không có	
2	Nguyễn Quang Quỳnh Duy	002025/QNA-CCHN	Điều dưỡng viên đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
3	Nguyễn Thị Mỹ Nữ	003391/ĐNA-CCHN	Theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Hộ sinh	Không có	
PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG HỢP							
4	Trương Hoàng Long	0002299/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội.	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Nội tổng hợp	Không có	
5	Trần Trung Hào	100078/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
6	Phạm Thị Mỹ Phương	001389/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
7	Đặng Thị Hiền	006780/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM DA LIỄU							
8	Lê Kiều Thoa	014125/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Da liễu	Không có	
PHÒNG KHÁM NGOẠI TỔNG HỢP							
9	Nguyễn Anh Ngọc	100110/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Ngoại tổng hợp	Không có	
10	Nguyễn Thị Lan Chi	009378/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Phạm Thị Anh Phúc	003848/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM PHỤ SẢN							
12	Trương Thu Thủy	100112/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung. Phạm vi hành nghề bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Phụ sản	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
13	Nguyễn Thị Thanh Mai	001377/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
14	Nguyễn Thị Thùy Linh	009011/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng Sản phụ khoa	Không có	
15	Thái Thị Hoa	009272/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng Sản phụ khoa	Không có	
16	Lê Thị Ánh Ngân	000336/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM NHI							
17	Phạm Huỳnh Thảo Uyên	008290/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Nhi	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
18	Phạm Thị Yến Vi	009511/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
19	Trần Thị Trúc Linh	001331/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM THEO NGUYÊN LÝ Y HỌC GIA ĐÌNH							
20	Đặng Thị Như Ngọc	006591/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám theo nguyên lý y học gia đình	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	Có giấy chứng chỉ 6 tháng về Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
21	Dương Vũ Ngọc Duyên	003480/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - THẨM DÒ CHỨC NĂNG							
22	Nguyễn Hữu Vĩnh	003801/BYT-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
23	Phạm Thanh Hòa	009718/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
24	Đình Thảo Nguyên	005651/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
25	Hoàng Đình Tú	008579/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
26	Nguyễn Phan Hoàng Hiếu	003500/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
27	Trần Ngọc Minh Nhật	001804/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
28	Lê Thị Kim Liên	009263/ĐL-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
29	Trần Thị Thùy Dung	009338/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM TAI MŨI HỌNG							
30	Trần Ngọc Sĩ	006526/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Tai mũi họng	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
31	Trương Thị Hồng Quý	000860/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	

5004
JINH
CẨM
GTYC
Y KHOA
BÁC SĨ
IA ĐÌNH
ĐO

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT							
32	Phạm Thị Huệ	000498/QNA-GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Răng hàm mặt	Không có	Bổ nhiệm Trưởng phòng khám kể từ ngày 01/06/2026
33	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004221/QT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
34	Lê Thị Hồng Sinh	007557/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng Nha khoa	Không có	
35	Ngô Thị Hà	006577/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM MẮT							
36	Huỳnh Bá Đông	006661/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Mắt	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
37	Nguyễn Thị Thu Hằng	007340/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
38	Trần Thị Ngọc Phượng	001455/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
39	Nguyễn Thị Hoài Vũ	0005233/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Phục hồi chức năng	Không có	
40	Lê Thị Hồng Bích	0005437/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
41	Hoàng Ngọc Quý	000330/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Y sỹ	Không có	
42	Phạm Văn Lọt	010198/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Y sỹ	Không có	
PHÒNG XÉT NGHIỆM							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
43	Trịnh Lê Phương Thảo	006123/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên - Trưởng phòng Xét nghiệm	Không có	
44	Nguyễn Thị Mai Anh	009180/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
45	Trần Thị Thanh Giang	004945/TTH-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	



Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2026

GIÁM ĐỐC

TRẦN BẢNG HẢI

